

Số: /KH-BCHPCTT

Hà Nội, ngày tháng 02 năm 2020

KẾ HOẠCH

Công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường

Nhằm chủ động trong công tác phòng, chống, ứng phó kịp thời, hiệu quả, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra, góp phần thực hiện nhiệm vụ được giao, Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Kế hoạch công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của Bộ năm 2020 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Công tác dự báo, cảnh báo thiên tai cần phải bảo đảm thường xuyên, liên tục, theo sát diễn biến của thiên tai, tăng cường việc cảnh báo sớm; cung cấp kịp thời thông tin dự báo, cảnh báo để chủ động phòng tránh, giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản do thiên tai gây ra.

2. Thực hiện các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao tại Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ về công tác phòng, chống thiên tai; Nghị quyết số 120/NQ-CP của Chính phủ về phát triển bền vững đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu; Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 07 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình cập nhật phân vùng rủi ro thiên tai, lập bản đồ cảnh báo thiên tai, đặc biệt là các thiên tai liên quan đến bão, nước dâng do bão, lũ, lũ quét, sạt lở đất, hạn hán, xâm nhập mặn; Quyết định số 649/QĐ-TTg ngày 30 tháng 5 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch phòng, chống thiên tai quốc gia đến năm 2020.

3. Tiếp tục thực hiện việc nâng cấp, hiện đại hóa mạng lưới quan trắc và công nghệ dự báo khí tượng thủy văn một cách đồng bộ, hiệu quả.

4. Chủ động, tích cực, triển khai hiệu quả công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tại các đơn vị thuộc Bộ; kịp thời khắc phục hậu quả, sự cố do thiên tai gây ra.

5. Tăng cường thông tin, tuyên truyền phổ biến kiến thức về khí tượng thủy văn và các biện pháp phòng, chống thiên tai đến cộng đồng dân cư để phát huy ý thức tự giác, chủ động phòng, chống.

II. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Triển khai, kiểm tra, giám sát việc thực thi Luật khí tượng thủy văn, Luật phòng, chống thiên tai và các văn bản hướng dẫn Luật; tiếp tục triển khai Chiến lược phát triển ngành khí tượng thủy văn và các quy hoạch, đề án, dự án nhằm hiện đại hóa mạng lưới quan trắc khí tượng thủy văn và công nghệ dự báo.

2. Triển khai thực hiện các kế hoạch của Bộ Tài nguyên và Môi trường liên quan đến công tác phòng, chống thiên tai: Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP; Kế hoạch thực hiện Chương trình cập nhật phân vùng rủi ro thiên tai, lập bản đồ cảnh báo thiên tai, đặc biệt là các thiên tai liên quan đến bão, nước dâng do bão, lũ, lũ quét, sạt lở đất, hạn hán, xâm nhập mặn; Kế hoạch hành động của Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện Nghị quyết số 120/NQ-CP.

3. Theo dõi chặt chẽ, dự báo, cảnh báo sớm, sát diễn biến các hiện tượng khí tượng thủy văn nguy hiểm đặc biệt là hiện tượng áp thấp nhiệt đới, bão, mưa lớn, lũ, lũ quét sạt lở đất, hạn hán, xâm nhập mặn và các hiện tượng tai biến địa chất, sự cố ô nhiễm môi trường do thiên tai gây ra; cung cấp kịp thời các bản tin dự báo, cảnh báo cho các cơ quan, ban ngành Trung ương, địa phương phục vụ công tác chỉ đạo, phòng chống.

4. Nâng cao chất lượng dự báo, cảnh báo thiên tai, trọng tâm là việc cảnh báo sớm; tiếp tục nghiên cứu cải tiến nội dung và hình thức các bản tin dự báo khí tượng thủy văn nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của nhân dân, cộng đồng.

5. Trình Thủ tướng Chính phủ dự thảo Quyết định quy định chi tiết về cấp độ rủi ro thiên tai (sửa đổi).

6. Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông, đào tạo nhằm đưa thông tin tới tận người dân, nâng cao năng lực cộng đồng để nắm bắt tình hình, diễn biến thiên tai và chủ động ứng phó trong các tình huống, giảm thiểu rủi ro và thiệt hại do thiên tai gây ra.

7. Chú trọng lồng ghép các hoạt động hợp tác quốc tế trong triển khai các nhiệm vụ của ngành tài nguyên môi trường nhằm tăng cường năng lực quản lý rủi ro thiên tai cũng như huy động tốt nguồn lực quốc tế cho công tác ứng phó trong các tình huống, giảm thiểu rủi ro và thiệt hại do thiên tai gây ra.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Tổng cục Khí tượng Thủy văn

a) Phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ trình Bộ trưởng ban hành Quyết định kiện toàn Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn của Bộ;

b) Thường xuyên theo dõi và thực hiện chế độ trực ban phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; tổng hợp tình hình công tác phòng, chống và diễn biến của thiên tai, sự cố; tham mưu cho Trưởng Ban, Lãnh đạo Bộ chỉ đạo toàn ngành xử lý kịp thời, có hiệu quả các tình huống thiên tai, sự cố xảy ra;

c) Đề xuất thành lập, tổ chức các Đoàn kiểm tra do Lãnh đạo Bộ chủ trì kiểm tra tại các tỉnh theo phân công của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai và các đoàn kiểm tra đột xuất công tác phòng, chống thiên tai, việc thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về cấp độ rủi ro thiên tai; dự báo, cảnh báo và truyền tin thiên tai tại các địa phương;

d) Đơn đốc, kiểm tra các đơn vị trong ngành thực hiện nhiệm vụ phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; chủ động phối hợp với Tổng cục Phòng, chống thiên tai, Văn phòng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai, Văn phòng Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn, các bộ, ngành liên quan trong các hoạt động phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; đề xuất biện pháp phòng ngừa, khắc phục hậu quả thiên tai gây ra; tổng hợp, đề xuất việc hỗ trợ kinh phí đối với công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của các địa phương;

đ) Chủ trì soạn thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết về cấp độ rủi ro thiên tai (sửa đổi);

e) Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc:

- Rà soát, kiểm tra toàn bộ phương tiện, máy móc, trang thiết bị, thông tin liên lạc, đảm bảo quan trắc, đo đạc đầy đủ, kịp thời thông tin thông suốt trong mọi tình huống; hoàn thiện các phương án, công cụ dự báo khí tượng thủy văn; các phương án phục vụ phòng, chống thiên tai tại các Đài Khí tượng Thủy văn khu vực và các Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh.

- Tăng cường công tác dự báo, cảnh báo, giám sát các hiện tượng khí tượng thủy văn nguy hiểm, cung cấp kịp thời, đầy đủ các thông tin về thiên tai cho Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các cấp và các cơ

quan theo quy định phục vụ công tác chỉ đạo phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

- Nâng cao chất lượng bản tin dự báo, cảnh báo thiên tai, trọng tâm là nâng thời hạn dự báo, cảnh báo sớm bão, áp thấp nhiệt đới và cảnh báo mưa lớn, lũ, lũ quét, sạt lở đất; chú trọng việc dự báo thời tiết điểm, mưa lớn định lượng, cảnh báo lũ quét, sạt lở đất và chi tiết hóa các cấp độ rủi ro thiên tai phục vụ công tác phòng, chống thiên tai. Cải tiến nội dung các bản tin dự báo theo hướng chi tiết, rõ ràng hơn; đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về áp thấp nhiệt đới, bão, mưa lớn, lũ quét, sạt lở đất và các thiên tai khác cho cộng đồng.

- Phối hợp với Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai, Viện Vật lý địa cầu và các đơn vị, địa phương có liên quan để khoanh vùng, tăng cường dự báo khí tượng thủy văn cho khu vực xảy ra thiên tai, sự cố môi trường, tràn dầu trên biển và khu vực xảy ra động đất, sóng thần phục vụ công tác chỉ đạo, ứng phó, khắc phục hậu quả.

- Triển khai các nhiệm vụ được giao tại các kế hoạch của Bộ Tài nguyên và Môi trường liên quan đến công tác phòng, chống thiên tai: Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP; Kế hoạch thực hiện Chương trình cập nhật phân vùng rủi ro thiên tai, lập bản đồ cảnh báo thiên tai, đặc biệt là các thiên tai liên quan đến bão, nước dâng do bão, lũ, lũ quét, sạt lở đất, hạn hán, xâm nhập mặn; Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 120/NQ-CP của Chính phủ về phát triển bền vững đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu.

g) Chuẩn bị nội dung, chương trình các cuộc họp Ban Chỉ huy và các báo cáo khác theo yêu cầu của Trưởng Ban; cung cấp tài liệu, thông tin kịp thời liên quan đến công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cho các thành viên Ban Chỉ huy;

h) Tổng hợp, chuẩn bị các báo cáo tổng kết công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn hàng năm của Bộ.

2. Văn phòng Bộ

Chủ trì, phối hợp với Tổng cục Khí tượng Thủy văn bảo đảm công tác tiếp nhận, ban hành các văn bản chỉ đạo hoạt động phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của Bộ được triển khai kịp thời, hiệu quả; bố trí phương tiện, phòng họp và thiết bị phục vụ công tác chỉ đạo, kiểm tra hoạt động phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn của Lãnh đạo Bộ và các thành viên Ban Chỉ

huy phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn; kiểm tra, đôn đốc thực hiện công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tại trụ sở Bộ.

3. Vụ Kế hoạch - Tài chính

a) Phân bổ kinh phí của Bộ cho các hoạt động phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong phạm vi quản lý của Bộ và việc hỗ trợ các địa phương khắc phục hậu quả sau thiên tai;

b) Hướng dẫn sử dụng, quản lý nguồn kinh phí ngân sách cấp cho các hoạt động phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong phạm vi quản lý của Bộ và hỗ trợ các địa phương bị thiệt hại do thiên tai theo đúng các quy định về quản lý tài chính hiện hành.

4. Viện Khoa học Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu

a) Chủ trì, phối hợp với Tổng cục Khí tượng Thủy văn và các đơn vị có liên quan trong hoạt động nghiên cứu khoa học phục vụ phòng, chống thiên tai;

b) Thực hiện Quy chế phối hợp về dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn theo Quyết định số 2050/QĐ-BTNMT ngày 07 tháng 9 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và Thông báo số 13/TB-BCHPCTT ngày 03 tháng 10 năm 2019 của Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện Quy định tạm thời về phối hợp trong công tác dự báo, cảnh báo áp thấp nhiệt đới, bão, mưa lớn, lũ, lũ quét, trượt lở đất đá;

c) Cử cán bộ Lãnh đạo, cán bộ kỹ thuật tham gia đầy đủ và báo cáo tại các buổi họp thảo luận trực tuyến về cảnh báo, dự báo áp thấp nhiệt đới, bão, mưa lớn, lũ quét, trượt lở đất đá theo thông báo của Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn của Bộ;

d) Hoàn thành việc nghiên cứu cơ sở khoa học, thực tiễn nhằm phân cấp độ rủi ro thiên tai và chi tiết hóa cấp độ rủi ro thiên tai;

đ) Triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP; Kế hoạch thực hiện Chương trình cập nhật phân vùng rủi ro thiên tai, lập bản đồ cảnh báo thiên tai, đặc biệt là các thiên tai liên quan đến bão, nước dâng do bão, lũ, lũ quét, sạt lở đất, hạn hán, xâm nhập mặn của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

5. Cục Biến đổi khí hậu

a) Kiểm tra, đôn đốc thực hiện kế hoạch phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của đơn vị. Phối hợp với Tổng cục Khí tượng Thủy văn tổ chức

các đoàn kiểm tra công tác khí tượng thủy văn, biến đổi khí hậu và phòng, chống thiên tai tại các địa phương;

b) Thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác phòng, chống thiên tai được phê duyệt tại Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết 120/NQ-CP của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

6. Tổng cục Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với Tổng cục Khí tượng Thủy văn triển khai hoạt động phòng ngừa, ứng phó và xử lý, khắc phục ô nhiễm môi trường do thiên tai, sự cố gây ra;

b) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương theo dõi chặt chẽ tình hình ô nhiễm môi trường tại khu vực xảy ra thiên tai; xây dựng kế hoạch phối hợp, hỗ trợ chính quyền địa phương đề xuất các giải pháp trước mắt để khắc phục và xử lý ô nhiễm sau thiên tai;

c) Triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

7. Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam

a) Kiểm tra, đôn đốc thực hiện kế hoạch phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của đơn vị; chủ trì, phối hợp với Tổng cục Khí tượng Thủy văn theo dõi, cảnh báo các hiện tượng tai biến địa chất và các quá trình địa động lực công trình, hầm mỏ tại khu vực xảy ra thiên tai; cảnh báo cho các cơ quan, đơn vị và nhân dân tình hình sạt, lở đất để có phương án phòng, tránh;

b) Triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

8. Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam

a) Kiểm tra, đôn đốc thực hiện kế hoạch phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của đơn vị. Phối hợp với Văn phòng Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn, Bộ Công Thương, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển Việt Nam để nắm bắt thông tin phục vụ các hoạt động giám sát, đánh giá, khắc phục và giải quyết hậu quả sự cố môi trường biển, sự cố tràn dầu khi có tình huống xảy ra; phối hợp hoàn thiện hệ thống pháp lý để nâng cao hiệu quả thực hiện các quy định về ứng phó sự cố môi trường biển;

b) Chủ trì hoặc phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương ven biển theo dõi chặt chẽ, xử lý và khắc phục tình hình ô nhiễm môi trường do sự cố, thiên tai

gây ra trên biển; tăng cường quan trắc sóng và dòng chảy biển bằng radar biển phục vụ cảnh báo, dự báo thiên tai.

9. Tổng cục Quản lý đất đai

Kiểm tra, đôn đốc thực hiện kế hoạch phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của đơn vị; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc rà soát, thẩm định quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất gắn với nhiệm vụ phòng, chống thiên tai.

10. Cục Quản lý tài nguyên nước

a) Tăng cường kiểm tra đột xuất, thanh tra và xử lý vi phạm đối với các trường hợp không tuân thủ Quy trình vận hành liên hồ chứa; tăng cường công tác theo dõi, giám sát việc vận hành của các hồ nhằm bảo đảm việc tuân thủ Quy trình, xử lý kịp thời các tình huống phát sinh, nâng cao hiệu quả phối hợp vận hành điều tiết giảm lũ, cấp nước cho hạ du; kiểm tra, đôn đốc thực hiện kế hoạch phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của đơn vị;

b) Chủ động phối hợp với các địa phương làm việc với các tỉnh biên giới phía Trung Quốc về việc cung cấp thông tin xả lũ các hồ chứa phục vụ công tác dự báo, cảnh báo nhằm ứng phó với hiện tượng lũ bất ngờ từ thượng nguồn các sông xuyên biên giới;

c) Cung cấp đầy đủ các thông tin, số liệu về vận hành hồ chứa phục vụ công tác phòng, chống thiên tai;

d) Chủ trì, phối hợp với Bộ, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai các nhiệm vụ để ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt nguồn nước theo thẩm quyền;

đ) Triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại các kế hoạch của Bộ Tài nguyên và Môi trường liên quan đến công tác phòng, chống thiên tai: Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP; Kế hoạch thực hiện Chương trình cập nhật phân vùng rủi ro thiên tai, lập bản đồ cảnh báo thiên tai, đặc biệt là các thiên tai liên quan đến bão, nước dâng do bão, lũ, lũ quét, sạt lở đất, hạn hán, xâm nhập mặn;

e) Cử cán bộ Lãnh đạo, cán bộ kỹ thuật tham gia và thảo luận tại các buổi họp trực tuyến về cảnh báo, dự báo áp thấp nhiệt đới, bão, mưa lớn, lũ, lũ quét, trượt lở đất đá theo thông báo của Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn của Bộ.

11. Cục Viễn thám quốc gia

Chủ trì, phối hợp với Tổng cục Khí tượng Thủy văn theo dõi để kịp thời cung cấp ảnh viễn thám phục vụ công tác dự báo, cảnh báo và ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai; kiểm tra, đôn đốc thực hiện kế hoạch phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của đơn vị.

12. Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam

Chủ trì, phối hợp với Tổng cục Khí tượng Thủy văn cung cấp các loại bản đồ theo quy định của pháp luật hiện hành phục vụ công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; kiểm tra, đôn đốc thực hiện kế hoạch phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của đơn vị.

13. Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường

a) Phối hợp với Tổng cục Khí tượng Thủy văn và các đơn vị liên quan bảo đảm liên tục, thông suốt, an toàn và an ninh thông tin đối với các trung tâm dữ liệu, hạ tầng mạng, đường truyền, hạ tầng tính toán, lưu trữ và các kênh thông tin liên lạc phục vụ công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của Bộ;

b) Triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch thực hiện Chương trình cập nhật phân vùng rủi ro thiên tai, lập bản đồ cảnh báo thiên tai, đặc biệt là các thiên tai liên quan đến bão, nước dâng do bão, lũ, lũ quét, sạt lở đất, hạn hán, xâm nhập mặn của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

14. Viện Khoa học Địa chất và Khoáng sản

a) Chủ trì, phối hợp với Tổng cục Khí tượng Thủy văn và các đơn vị có liên quan trong hoạt động nghiên cứu khoa học về địa chất, khoáng sản phục vụ phòng, chống thiên tai;

b) Chủ trì, phối hợp với Viện Khoa học Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu nghiên cứu, cung cấp cơ sở khoa học cho việc sửa đổi, bổ sung cấp độ rủi ro thiên tai do sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy và sạt lở bờ sông, bờ biển, ...;

c) Thực hiện Thông báo số 13/TB-BCHPCTT ngày 03 tháng 10 năm 2019 của Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện Quy định tạm thời về phối hợp trong công tác dự báo, cảnh báo áp thấp nhiệt đới, bão, mưa lớn, lũ, lũ quét, trượt lở đất đá;

d) Cử cán bộ Lãnh đạo, cán bộ kỹ thuật tham gia và thảo luận tại các buổi họp trực tuyến về dự báo, cảnh báo, áp thấp nhiệt đới, bão, mưa lớn, lũ quét, trượt lở đất đá theo thông báo của Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn của Bộ;

đ) Tiếp tục, triển khai hoàn thành đề án “Điều tra, đánh giá và phân vùng cảnh báo nguy cơ trượt lở đất đá các vùng miền núi Việt Nam” đã được phê duyệt; chuyển giao và hướng dẫn sử dụng sản phẩm của Đề án để phục vụ công tác cảnh báo thiên tai. Nghiên cứu, xây dựng bản đồ chi tiết các khu vực sạt lở vùng trung du miền núi phía Bắc;

e) Triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP; Kế hoạch thực hiện Chương trình cập nhật phân vùng rủi ro thiên tai, lập bản đồ cảnh báo thiên tai, đặc biệt là các thiên tai liên quan đến bão, nước dâng do bão, lũ, lũ quét, sạt lở đất, hạn hán, xâm nhập mặn.

15. Viện Khoa học Tài nguyên nước

a) Cử cán bộ Lãnh đạo, cán bộ kỹ thuật tham gia và thảo luận tại các buổi họp trực tuyến về dự báo, cảnh báo, áp thấp nhiệt đới, bão, mưa lớn, lũ quét, trượt lở đất đá theo thông báo của Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn của Bộ;

b) Phối hợp với Cục Quản lý tài nguyên nước trong tính toán cân bằng nước, xác định khả năng cung, cầu nước ở từng khu vực và giám sát, đánh giá việc vận hành các hồ chứa lớn;

c) Tổ chức nghiên cứu các biện pháp, công nghệ về cảnh báo, dự báo lũ, lũ quét, trượt lở đất đá, góp phần nâng cao độ chính xác của các bản tin dự báo, cảnh báo lũ quét, trượt lở đất đá;

d) Chủ trì, phối hợp với Viện Khoa học Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu nghiên cứu, cung cấp cơ sở khoa học cho việc sửa đổi, bổ sung cấp độ rủi ro thiên tai do sạt lở bờ sông, bờ biển;

đ) Cung cấp các kết quả nghiên cứu liên quan đến dự báo, cảnh báo lũ quét, trượt lở đất đá cho Trung tâm Dự báo khí tượng thủy văn quốc gia;

e) Triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP; Kế hoạch thực hiện Chương trình cập nhật phân vùng rủi ro thiên tai, lập bản đồ cảnh báo thiên tai, đặc biệt là các thiên tai liên quan đến bão, nước dâng do bão, lũ, lũ quét, sạt lở đất, hạn hán, xâm nhập mặn.

16. Quỹ Bảo vệ Môi trường Việt Nam

Chủ trì, phối hợp với Tổng cục Khí tượng Thủy văn, Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh và các đơn vị có liên quan hỗ trợ tài chính kịp thời cho công tác phòng, chống, xử lý, khắc phục sự cố môi trường do thiên tai gây ra.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ căn cứ nội dung Kế hoạch này và các văn bản khác có liên quan theo lĩnh vực phụ trách, chỉ đạo xây dựng kế hoạch thực hiện của đơn vị; chủ động, sẵn sàng lực lượng, phương tiện để triển khai các hoạt động phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; báo cáo kết quả cho Trưởng ban và gửi Tổng cục Khí tượng Thủy văn để tổng hợp.

2. Tổng cục Khí tượng Thủy văn chịu trách nhiệm:

a) Thường xuyên theo dõi, tổng hợp báo cáo cho Trưởng ban để chỉ đạo, giải quyết kịp thời công tác dự báo, cảnh báo thiên tai, công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của Bộ.

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan kiểm tra, đôn đốc các đơn vị thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này./.

TRƯỞNG BAN

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTT;
- Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn;
- Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- Các đơn vị trực thuộc Bộ;
- Lưu: VT, TCKTTV. Đ(30).

THỨ TRƯỞNG
Lê Công Thành